

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công.

Hội thẩm nhân dân :

Ông Trần Văn Ngọc

Ông Nguyễn Hữu Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo Lê Đức M, sinh ngày 14/10/1964 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện M, tỉnh N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Phạm Thị G ; có vợ là Nguyễn Thị M và có 02 con lớn 29 tuổi, nhỏ 26 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/7/2019 bị Công an xã M phạt tiền về hành vi đánh bạc; nhân thân: Bản án số 15 ngày 11/01/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng” theo khoản 1 Điều 165 Bộ luật hình sự 1999 đã được xóa án tích. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 03/11/2019, Lê Đức M đang ở nhà thì có Vũ Đình N đến và hỏi “ghi cho cháu con đề”. M đồng ý bán và ghi cho N các số đề 20, 77, 40, 03,

99, 05, 78, 51, 44 mỗi con 30.000 đồng, tổng là 270.000 đồng. M vừa nhận tiền của N thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc bắt quả tang.

Về hình thức chơi số đề: Người chơi sẽ chọn một số tự nhiên từ 00 đến 99 để mua. Sau khi có kết quả giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó, nếu hai số cuối của giải đặc biệt trùng với số mà người mua đã mua thì người mua trúng thưởng và người bán số đề phải trả cho người mua số tiền gấp 80 lần số tiền người mua bỏ ra mua số đề. Nếu hai số cuối của giải đặc biệt không trùng với số mà người mua đã mua thì người mua mất số tiền đã bỏ ra mua số đề cho người bán.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 chiếc kéo cán nhựa và số tiền 270.000 đồng.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 37/CT- VKS- ML ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố bị cáo Lê Đức M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức M phạm tội “Đánh bạc”.
2. Xử phạt bị cáo Lê Đức M từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Đức M .

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 270.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút bi màu xanh, 01 chiếc kéo cán nhựa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bắt bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ

vật chứng ...Như vậy đã đủ cơ sở khẳng định: Vào chiều ngày 03/11/2019, Lê Đức M là người đã bị xử phạt hành vi phạm chính về hành vi đánh bạc lại có hành vi bán số đề với tổng số tiền là 270.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Cờ bạc là một trong những tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng xấu tới thuần phong mỹ tục của dân tộc ta, do đó hành vi đánh bạc bị pháp luật ngăn cấm. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng với lòng tham, muốn kiếm tiền nhưng không thông qua lao động chân chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Hội đồng xét xử đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có anh ruột là liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Qua đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo như sau: Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc rất nhỏ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần tuyên phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 270.000 đồng. 01 chiếc bút bi màu xanh, 01 chiếc kéo cán nhựa không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức M phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Đức M 21 (Hai mươi một) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Đức M cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Trong trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Đức M.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 270.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút bi màu xanh, 01 chiếc kéo cán nhựa có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc.

4. Án phí: Bị cáo Lê Đức M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Đức M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- CA huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định
- UBND xã Mỹ T ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thành Công